

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2018/HSST

Ngày: 01- 11- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Mạnh Biện

2. Bà Vũ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Kim Loan

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên tòa:

Bà Phan Thị Mai Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 11 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2018/TLST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2018/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Hồ Thị Kim X, sinh năm 1972, tại Bình Phước.

Nơi cư trú: Tổ 3, ấp L, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ văn hoá (học vấn) 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hồ Ng, sinh năm 1932 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hồng H, sinh năm 1942 (đã chết); Chồng tên Nguyễn Ngọc P, sinh năm 1976 (đã chết); Bị cáo có 02 người con tên Nguyễn Thị Bích Tr, sinh năm 1999 và Nguyễn Thái T, sinh năm 2003; Bị cáo có 04 chị em, lớn nhất sinh năm 1968, nhỏ nhất sinh năm 1975; Tiền án, tiền sự: Không; Ngày 19/7/2018 thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, ngày 08/8/2018 bị khởi tố và áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Ông Luyện Huy N, sinh năm 1987 (Có mặt)

Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, khu phố X, phường P, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ **Nguyễn Thái T**, sinh năm 2003 (Có đơn xin vắng mặt)

2/ **Nguyễn Thị Bích Tr**, sinh năm 1999 (Có đơn xin vắng mặt)

Cùng hộ khẩu thường trú: Tổ 3, ấp L, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ ngày 19/7/2018, Hồ Thị Kim X một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha màu sơn đen bạc, biển kiểm soát 93T7-6769 đến siêu thị điện thoại di động có biển hiệu “Hưng Thịnh” thuộc tổ 03, khu phố Ph, phường P do chị Lê Thị Thùy T làm chủ để mua card nạp tiền vào máy điện thoại. Lúc này, anh Luyện Huy N (chồng chị Lê Thị Thùy T) đưa chiếc máy điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu gold, bên trong có sim mạng mobifone số 01217.902.685 cho con trai là Luyện Huy Th xem phim hoạt hình. Sau khi xem phim xong, Luyện Huy Th để máy điện thoại di động của anh Luyện Huy N phía trên tủ kính trưng bày điện thoại trong siêu thị rồi đi ra ngoài uống nước. Hồ Thị Kim X trả tiền mua card cho chị là nhân viên bán hàng và nhờ chị ý nạp card vào máy của mình. Lúc này, Hồ Thị Kim X nhìn thấy máy điện thoại của anh Luyện Huy N nên nảy sinh ý định chiếm đoạt, quan sát thấy chị Trần Thị Như Y đang nạp card, chị Lê Thị Thùy T đang sắp xếp hàng hóa bên trong, anh Luyện Huy N đang ngồi sửa chữa máy, không ai để ý đến Hồ Thị Kim X. Vì vậy, Hồ Thị Kim X lén lút dùng tay phải cầm máy điện thoại của anh Luyện Huy N rồi bấm nút tắt nguồn máy và cất điện thoại vào túi quần đang mặc, sau đó lấy lại máy của mình rồi ra điều khiển xe về.

Về đến nhà Hồ Thị Kim X đưa máy điện thoại của anh Luyện Huy N cho con trai là Nguyễn Thái T, Hồ Thị Kim X nói với Nguyễn Thái T máy này nhặt được ở trên đường. Nguyễn Thái T cầm điện thoại qua phòng chị gái là Nguyễn Thị Bích Tr và nói với Nguyễn Thị Bích Tr máy do Hồ Thị Kim X nhặt được, Nguyễn Thị Bích Tr cài lại mặt khóa màn hình, mặt khóa Icloud vào máy và cho Nguyễn Thái T một ốp lưng bằng nhựa đã cũ thay vào máy để Nguyễn Thái T sử dụng.

Sau khi mất điện thoại và kiểm tra hệ thống camera gắn ở cửa hàng thì phát hiện Hồ Thị Kim X là người lấy điện thoại của mình, anh Luyện Huy N đến Công an trình báo và giao nộp đoạn video có chứa nội dung Hồ Thị Kim X đã chiếm đoạt điện thoại của anh Luyện Huy N.

Cơ quan điều tra tiến hành mời Hồ Thị Kim X về làm việc và thu giữ máy cùng một sim điện thoại của anh Luyện Huy N tại nhà Hồ Thị Kim X.

Tại kết luận định giá tài sản số: 43 và 55/KL - HĐĐGTS ngày 23/7/2018 và ngày 21/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản thị xã B xác định trị giá điện thoại di động Iphone 6S màu gold và một sim điện thoại mạng Mobifone số 01217.902.685; 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa dẻo màu đỏ của anh Luyện Huy N bị Hồ Thị Kim X chiếm đoạt là 4.100.000đ (Bốn triệu một trăm ngàn đồng).

Cáo trạng số: 40/CT-VKSBL ngày 25/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã B truy tố Hồ Thị Kim X về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng, căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng

khoản 1 Điều 173, các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 tuyên phạt bị cáo Hồ Thị Kim X từ 09 đến 12 tháng tù, cho hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình gây ra, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng truy tố và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trưởng thành đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện lỗi cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo đã lén lút chiếm đoạt 01 điện Iphone 6S màu gold, 01 sim điện thoại mạng mobifone và 01 ốp lưng điện thoại bằng nhựa màu đỏ của bị hại, giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại là 4.100.000đ (Bốn triệu một trăm nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi và trả cho bị hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nghề nghiệp và nơi cư trú ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng chết bị cáo một mình nuôi 02 con, một con đang học lớp 10, bị cáo nhất thời phạm tội. Căn cứ vào nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo là đủ răn đe, giáo dục.

[5] Đối với vật chứng của vụ án:

- 01 máy điện thoại nhãn hiệu Iphone 6S màu gold, 01 (một) sim điện thoại mạng mobifone số 01217.902.685 là tài sản của anh Luyện Huy N nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Luyện Huy N.

- 01 (một) điện thoại di động Nokia 105 màu đen loại bàn phím; 01 sim điện thoại số 0975.550.830; 01 mũ bảo hiểm màu hồng đã cũ; 01 quần jean dài màu xanh đen; 01 áo thun ngắn tay màu đen; 01 khẩu trang bằng vải màu hồng; 01 áo vải sọc ca rô màu đỏ - xám là tài sản của Hồ Thị Kim X, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hồ Thị Kim X.

- 01 ốp lưng điện thoại di động Iphone 6S bằng nhựa dẻo trong suốt là tài sản của Nguyễn Thị Bích Tr cho Nguyễn Thái T, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Nguyễn Thái T.

- 01 xem mô tô biển số 93T7 - 6769 xác định là xe do Nguyễn Văn Phi đứng tên đăng ký, Nguyễn Văn Phi đồng ý cho cha là Nguyễn Văn Lô bán cho một người không rõ lai lịch. Hồ Thị Kim X mua xe này của một người không rõ lai lịch, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Hồ Thị Kim X.

- 01 ốp lưng bằng nhựa dẻo màu đỏ, Nguyễn Thái T đã vứt mất, không thu hồi được nên không xem xét.

Tất cả các tài sản trên Cơ quan điều tra đã xử lý đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 đoạn video thu giữ tại cửa hàng điện thoại di động “Hưng Thịnh” của anh Luyện Huy N ghi lại hình ảnh phạm tội của bị cáo Hồ Thị Kim X cần lưu hồ sơ vụ án.

[6] Đối với Nguyễn Thị Bích Tr và Nguyễn Thái T không biết điện thoại Hồ Thị Kim X đưa là do Hồ Thị Kim X trộm cắp mà có nên không xử lý trách nhiệm hình sự.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình giải quyết vụ án anh Luyện Huy N không yêu cầu bị cáo Hồ Thị Kim X bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Kiểm sát viên đề nghị cho bị cáo Hồ Thị Kim X được hưởng án treo là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 50, Điều 65, điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Kim X phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Kim X 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hồ Thị Kim X cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố tình vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Lưu giữ 01 đoạn video thu giữ tại cửa hàng điện thoại di động “Hưng Thịnh” ghi lại hình ảnh phạm tội của bị cáo Hồ Thị Kim X theo hồ sơ vụ án.

3. Án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. Bình Long;
- CQCSĐT CA TX. Bình Long;
- Chi cục THA TX Bình Long;
- Phòng PV27 – CA tỉnh Bình Phước;
- Bị cáo và đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đức